

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 363/2020/HS-ST

Ngày: 25 -12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Phú

- Bà Nguyễn Ngọc Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 367/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

PVQ (tên gọi khác Út), sinh năm 1970 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 241/33/65 BVĐ, P5, Q 4, Thành phố HCM; tạm trú: A19F khu phố BH, phường BN, thành phố TA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PVR, sinh năm 1932 (đã chết) và bà TTL, sinh năm 1933 (đã chết); tiền án:

+ Bản án số 614/HSST ngày 24/4/1997 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2005.

+ Bản án số 135/2009/HSST ngày 28/7/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản, 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của 02 tội là 12 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2017

tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 159/HSST ngày 24/10/1987 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 296/QĐ-UB ngày 30/7/1991 bị Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bắt buộc giáo dục lao động tập trung 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản công dân, chấp hành xong ngày 11/7/1992.

+ Bản án số 655/HSST ngày 27/6/1994 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/1995.

bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: TTV, sinh năm 1971; thường trú: Thôn PL 1, xã NG, huyện TX, tỉnh TH; tạm trú: A19F khu phố BH, phường BN, thành phố TA, tỉnh BD, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà TTH, sinh năm 1975; thường trú: Thôn PL 1, xã NG, huyện TX, tỉnh TH; tạm trú: A19F khu phố BH, phường BN, thành phố TA, tỉnh BD, có mặt.

+ LNT, sinh năm 1980; thường trú: 25/233 đường LL, khu 5, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh TH, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: NVT1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/5/2020 tại địa chỉ A19F khu phố Bình Hòa, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, PVQ không có tiền tiêu xài nên có ý định trộm cắp tài sản, Q nhìn thấy xe mô tô hiệu sirius của bà TTV đang dựng ở phòng số 2 của nhà trọ, Q dùng tay phải kéo yên xe lên, tay trái thò vào trong cốp lấy ra 01 cái bóp bằng da màu xám sọc, Q mở bóp lấy hết số tiền 8.949.000 đồng bỏ vào túi quần rồi bỏ lại bóp vào cốp xe. Sau đó Q mang toàn bộ số tiền vừa chiếm đoạt giấu dưới chậu bông trước hèm và quay lại phòng trọ số 3 ngủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/5/2020 bà TTV mở cốp xe thì phát hiện mất bóp nên xem lại camera an ninh nhà trọ thì phát hiện Q là người lấy nên trình báo Công an phường Bình Nhâm.

Tang vật thu giữ: Số tiền 8.949.000 đồng (tám triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 372/CT-VKS-TA ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo PVQ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo PVQ mức hình phạt tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về vật chứng: Đối với số tiền 8.949.000 đồng (tám triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng) quá trình điều tra xác định là tài sản của bà V đang có trách nhiệm quản lý, bảo quản cho bà TTH. Qua làm việc bà H xác định số tiền này của ông LNT gửi bà H giữ hộ, sau đó bà H nhờ bà V giữ hộ trong cốp xe máy. Xét thấy số tiền trên thuộc quyền quản lý của bà V nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà V, bà H và ông T không có yêu cầu gì.

Bị cáo PVQ đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà TTV trình bày: Không có yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà TTH trình bày: Không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông LNT trong quá trình điều tra: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo PVQ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/5/2020 tại địa chỉ A19F khu phố Bình Hòa, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, PVQ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 8.949.000 đồng (tám triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng) của bà TTV. Bị cáo có 02 tiền án về tội cướp tài sản, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình

sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Bị cáo đã bị xử phạt rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, điều này thể hiện khó cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Quang mức hình phạt như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 8.949.000 đồng (tám triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng) Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Vân, bà Vân không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo PVQ phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo PVQ 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020.

2. Về án phí: Buộc bị cáo PVQ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm